

UBND HUYỆN CHÂU ĐỨC
TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN.

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 – 2024

Môn: NGỮ VĂN 7 - Thời gian: 90 phút

HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA:

Trắc nghiệm và tự luận

Thời gian: 90 phút

A/ MA TRẬN

Chủ đề/Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng kiểm tra, đánh giá				Tổng
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
			Vận dụng	Vận dụng cao	
I. Đọc hiểu VB					
- Ngữ liệu: văn bản văn học - Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu: 01 đoạn trích thuộc một trong số các văn bản ở các bài sau: 1.Tiếng nói của vạn vật 2. Bài học cuộc sống	- Nhận biết khái niệm, một số yếu tố, đặc điểm truyện ngụ ngôn, - Xác định được thể loại. - Xác định phương thức biểu đạt; nhân vật, sự việc trong truyện.	-Hiểu được nội dung, ý nghĩa của một số chi tiết, hình ảnh trong văn bản. - Hiểu được thông điệp của văn bản.	Hiểu được ý nghĩa, rút ra được bài học.		
Tổng số câu Tỉ lệ% Số điểm	3 15% 1,5	2 10% 1,0			5 25% 2,5
II. Tiếng Việt					
- Dấu chấm lửng - Phó từ	- xác định được phó từ		- Vận dụng để viết đoạn văn ngắn.		

Tổng số câu	1		2		3
Tỉ lệ%	0,5%		20%		2,5%
Số điểm	0,5		2,0		2,5
III. Tạo lập văn bản					
<i>Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của bản thân về đoạn thơ, bài thơ.</i>				Vận dụng kỹ năng tạo lập văn bản để viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.	
Tổng số câu				1	1
Tỉ lệ%				40%	40%
Số điểm				4,0	4,0
Tổng số câu	4	2	2	1	9
Tỉ lệ%	20%	1,0%	20%	50%	100%
Số điểm	2,0	1,0	2,0	5,0	10,0

B/ NỘI DUNG ĐỀ

UBND HUYỆN CHÂU ĐỨC
TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 – 2024

Môn: **NGŨ VĂN** – Lớp **7**

Thời gian: **90 phút**

I. ĐỌC HIỂU: (5,0 điểm)

HS khoanh tròn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 5, câu 6 học sinh ghi đáp án dưới câu hỏi, câu 7 và câu 8: HS viết câu trả lời.

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Rùa và Thỏ

Ở một khu rừng nọ, có một chú thỏ lúc nào cũng chỉ thích khoe lác về tài chạy nhanh như gió của mình. Gặp ai chú ta cũng phải khoe khoang:

- Tớ chạy rất nhanh. Tớ là nhanh nhất đây!

Một mỗi khi ngày nào cũng phải nghe những lời khoe khoang của thỏ và chế nhạo mình chậm chạp, Rùa đưa ra lời thách thức thỏ chạy thi với mình. Tất cả các loài động vật trong rừng đều rất ngạc nhiên khi nghe tin này, và chúng tập trung rất đông để xem rùa và thỏ chạy thi.

Hai bạn thỏ và rùa đứng ở vạch xuất phát sẵn sàng cho cuộc đua. Tất cả động vật trong rừng đồng thanh hô to “1... 2... 3... bắt đầu!”. Thỏ chạy vụt đi rất nhanh, loáng một cái quay lại đã không thấy bóng dáng rùa đâu. Thỏ cười khẩy và quyết định dừng lại để nghỉ ngơi. Nó quay lại nhìn con rùa và mỉa mai:

- Đúng là chậm như rùa, làm sao mà thắng nổi thỏ ta chứ !

Nói đoạn thỏ vươn mình rồi nằm dài ra đường để ngủ.

- Còn lâu nó mới đuổi kịp mình, cứ ngủ một giấc cho sướng đã - Thỏ ta thâm nghĩ.

Trong lúc đó, rùa vẫn miệt mài chạy, chạy, chạy mãi không bao giờ dừng. Cho đến lúc rùa vượt qua chỗ thỏ đang nằm ngủ và gần chạm tới vạch kết thúc.

Động vật trong rừng hò hét cổ vũ rất lớn cho rùa, thỏ giật mình tỉnh giấc. Nó lại còn vươn người và ngáp một cách lười biếng rồi mới bắt đầu chạy trở lại, nhưng đã quá muộn. Rùa đã cán đích trước và chiến thắng cuộc đua bằng tinh thần chăm chỉ và nghiêm túc của mình. Thỏ vô cùng xấu hổ và lủi tít vào trong rừng sâu, chẳng còn mặt mũi nào để gặp mọi người.

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính truyện ngụ ngôn *Rùa và Thỏ*.

A. Tự sự. B. Miêu tả. C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

Câu 2. Truyện *Rùa và Thỏ* thuộc thể loại nào?

A. Truyền thuyết B. Thần thoại
C. Truyện cổ tích D. Truyện ngụ ngôn

Câu 3. Trong câu văn sau, từ nào là phó từ?

"Trong lúc đó, rùa vẫn miệt mài chạy, chạy, chạy mãi không bao giờ dừng."

A. đó. B. chạy. C. vẫn. D. dừng.

Câu 4. Hậu quả của thái độ chủ quan, kiêu ngạo của Thỏ là gì?

A. Thỏ đi học muộn.
B. Thỏ thua Rùa, bị mọi người cười nhạo.
C. Thỏ cảm cổ chạy, bị ngã.
D. Thỏ mãi mê bắt bướm, quên đường về.

Câu 5. Thỏ chế giễu Rùa như thế nào?

A. Bảo Rùa là chậm như sên.

B. Bảo Rùa thử chạy thi xem ai hơn .

C. Bảo Rùa “*Anh đừng giễu tôi*”

D. Bảo Rùa là đồ đi cả ngày không bằng một bước nhảy của Thỏ.

Câu 6. Ghép cột A với cột B sao cho phù hợp với truyện ngụ ngôn.

Cột A	Cột B
1.Nhân vật	a.Suy nghĩ/ hành động/ lời nói... ẩn chứa những bài học sâu sắc.
2.Hành động	b.Xoay quanh một hành vi ứng xử, một quan niệm, một nhận thức phiến diện, sai lầm,... có tính chất cường điệu, tạo một ấn tượng rõ rệt, hướng đến một bài học, một lời khuyên,...
3.Cốt truyện	c.Hiểu và tự đúc rút được bài học để tránh những sai lầm trong cuộc sống.
4.Bài học	d.Là loài vật, đồ vật, con người.

1+ ...

2+...

3+...

4+...

Câu 7 (1 điểm) Nêu ý nghĩa truyện ngụ ngôn Rùa và Thỏ .

Câu 8 (1 điểm) Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện trên.

II. VIẾT (5 điểm)

Em hãy viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình sau khi học xong văn bản Sang thu của Hữu Thỉnh

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	D	C	B	A	1d2a3b4c

Câu 8: Truyện Rùa và Thỏ tuy là một câu chuyện đơn giản nhưng đã cho chúng ta một bài học rất quý giá là chậm mà ổn định sẽ chiến thắng nhanh mà ẩu đoảng. Chỉ cần chúng ta kiên trì, chắc chắn sẽ thành công. (1 điểm)

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Tạo lập văn bản:		
	Về hình thức: Lời văn chuẩn xác, không sai lỗi chính tả, cảm xúc sâu sắc. Đoạn văn vận dụng các biện pháp tu từ đã học. Về nội dung: Dàn bài gợi ý: I.Mở đoạn: Giới thiệu được bài thơ "Sang thu" của Hữu Thỉnh và nêu cảm nhận, ý kiến khái quát II. Thân đoạn : * Khổ 1: - Những cảm nhận tinh tế bất ngờ: Không có lá rụng của thơ xưa, không có màu vàng như trong "Thơ mới", tác giả cảm nhận mùa thu rất riêng, rất mới, bằng sự rung động tinh tế. - Khứu giác (huang ổi) ---> xúc giác (gió se) ---> cảm nhận thị giác (sương chùng chình qua ngõ) ---> cảm nhận của lý trí (hình như thu đã về). - Tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc băng khuâng qua các từ “bỗng”, “hình như”.	0.5 0.5 3.5

	---> Tác giả thực sự yêu mùa thu, yêu làng quê, gắn bó với quê hương mới có cảm nhận tinh tế như vậy. * Khổ 2: • Từ cảm nhận của các giác quan, cảm xúc của tác giả về mùa thu dần hòa vào cảnh vật chung quanh. • Sự vật ở thời điểm giao mùa hạ - thu đã bắt đầu chuyển đổi: sông "dềnh dàng" - chim "bắt đầu vội vã", đám mây mùa hạ "vắt nửa mình sang thu". • Hai khổ thơ đầu, các từ ngữ "chùng chình", "dềnh dàng", "vội vã", "vắt nửa mình" vốn là những từ ngữ dùng để chỉ trạng thái, tính chất của người được tác giả dùng để chỉ miêu tả thiên nhiên, vì thế cảnh vật trở nên sống động có hồn. * Khổ 3: • Cảm nhận về thời điểm giao mùa dần đi vào lý trí. • Hai dòng thơ cuối bài cần hiểu với hai tầng nghĩa: Hình ảnh tả thực "mưa, nắng, sấm" nhưng gợi cho ta liên tưởng đến một tầng ý nghĩa khác - ý nghĩa về con người và cuộc sống. * Tóm lại • Nghệ thuật: Bài thơ hấp dẫn bởi những từ ngữ gợi cảm, gợi nhiều về cảnh về tình. Nhân hóa làm cho cảnh vật có hồn, gần gũi với cuộc sống. • Nội dung: tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước. III. Kết đoạn: Nêu cảm xúc khái quát. <i>GV cần nhắc trên bài làm thực tế để quyết định số điểm phù hợp.</i>	0.5
--	--	-----